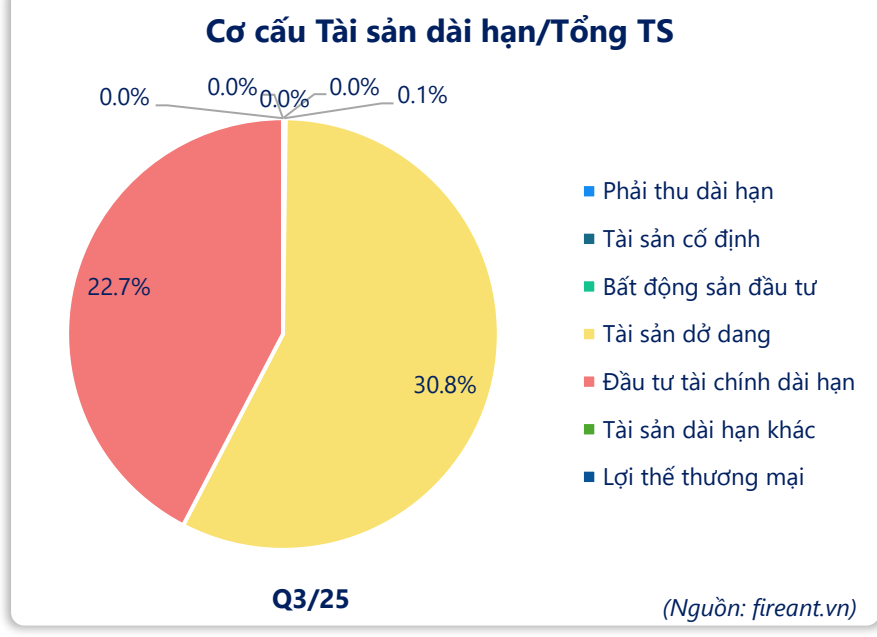
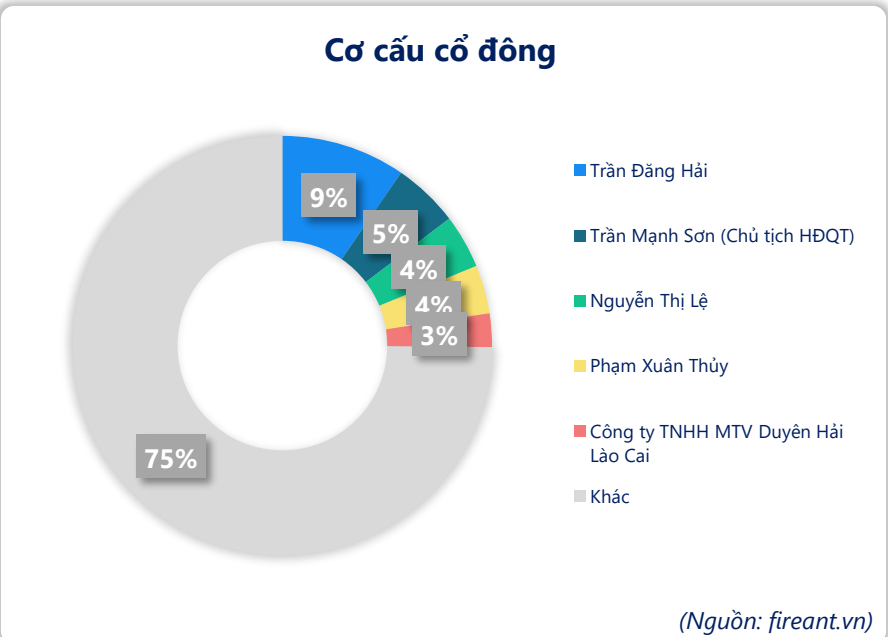
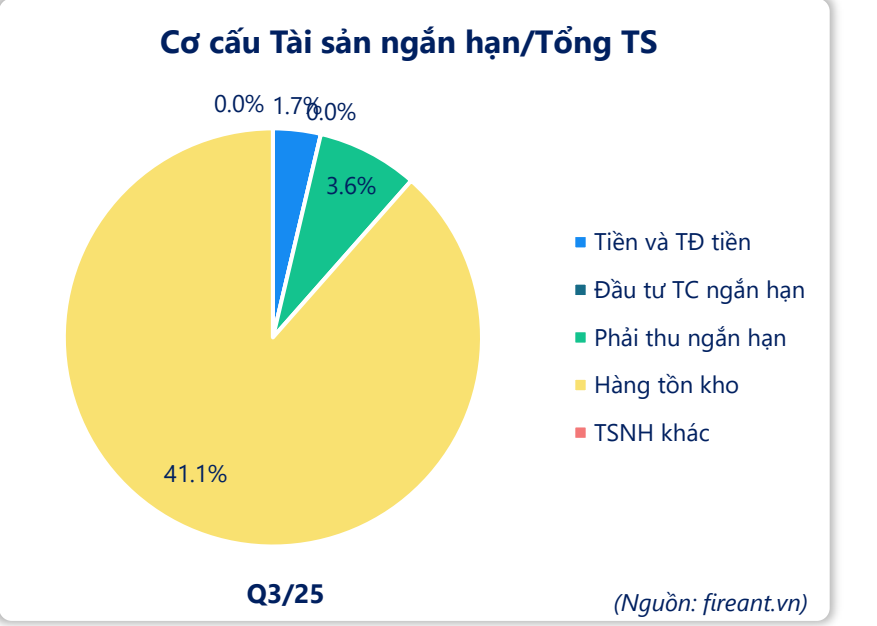
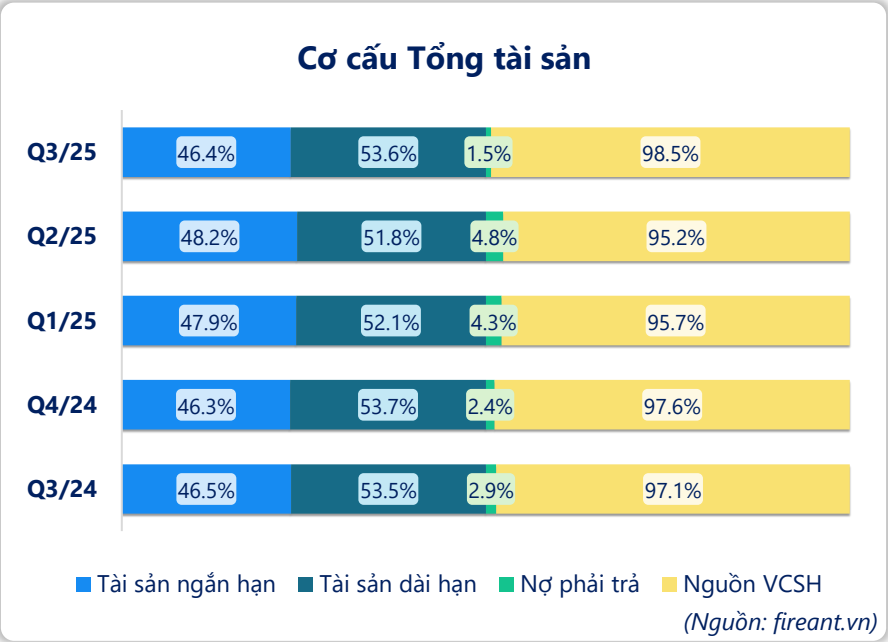
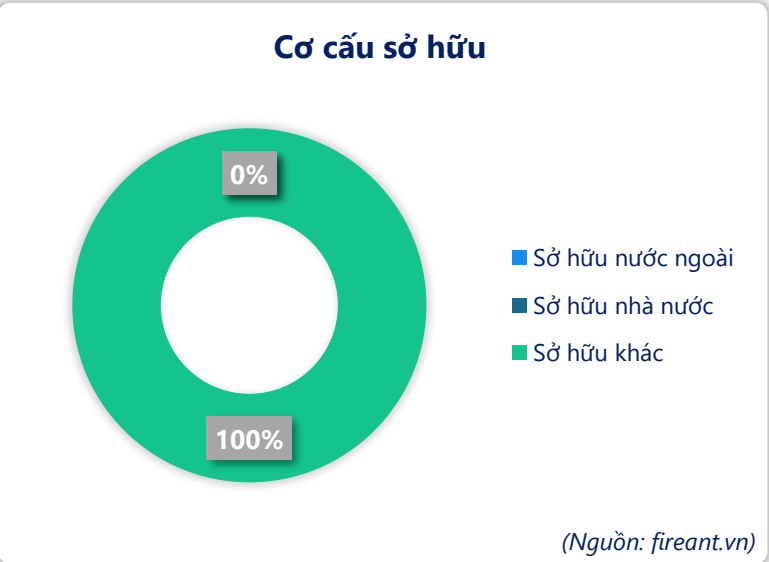
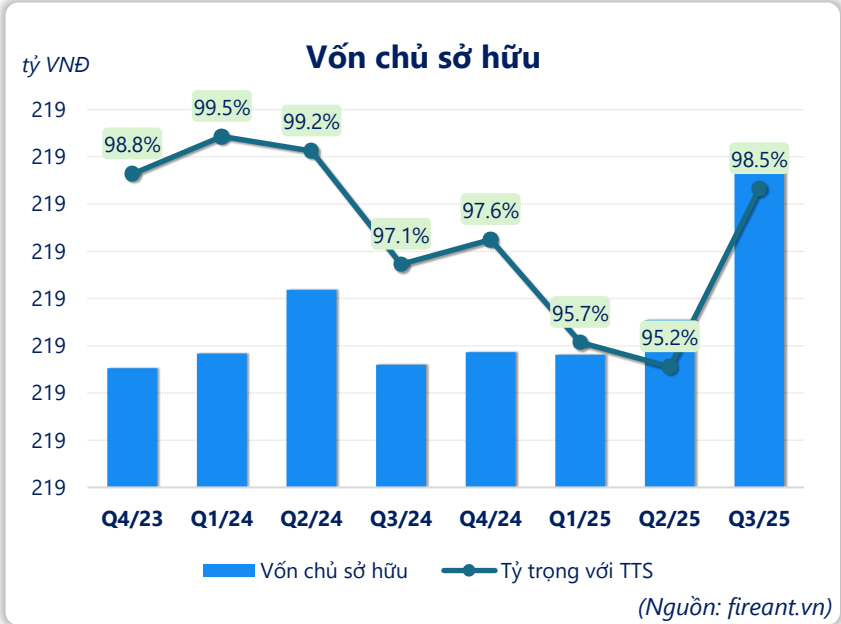
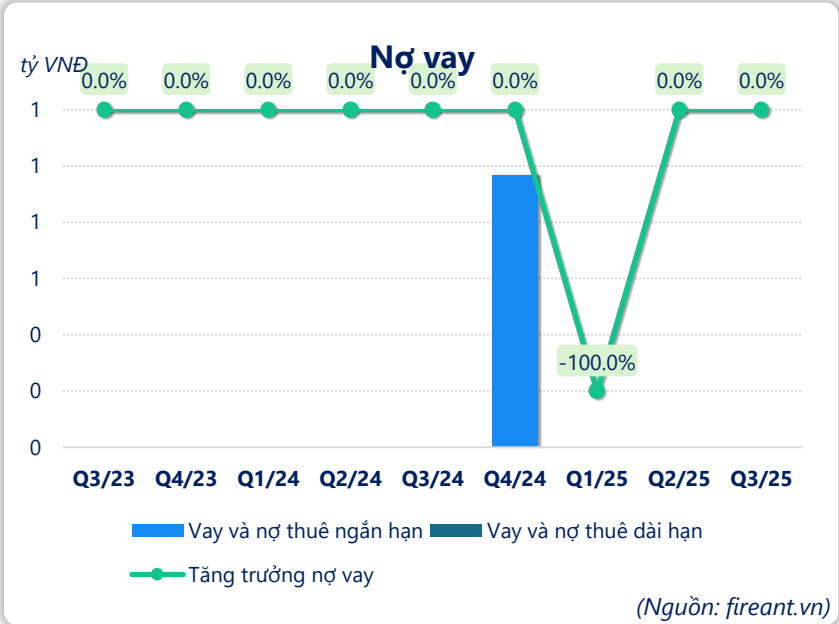
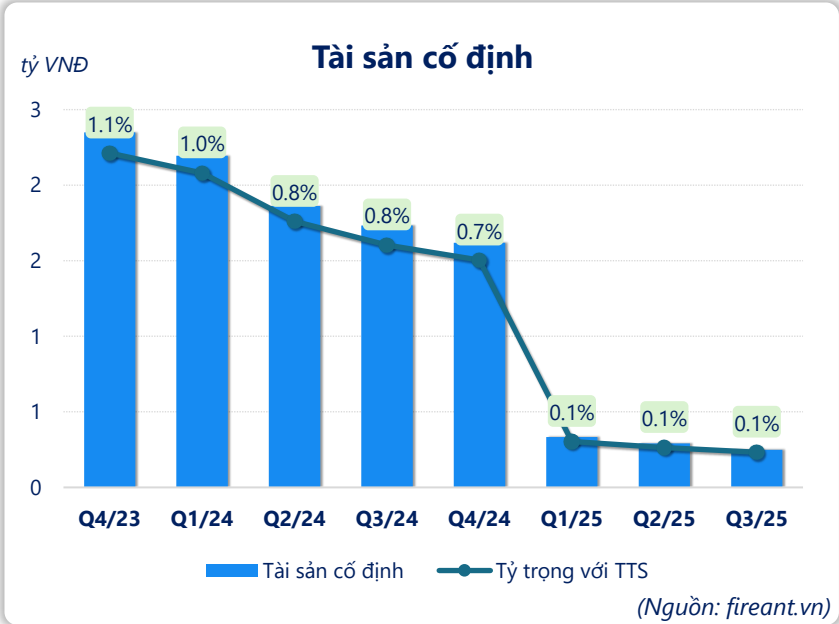
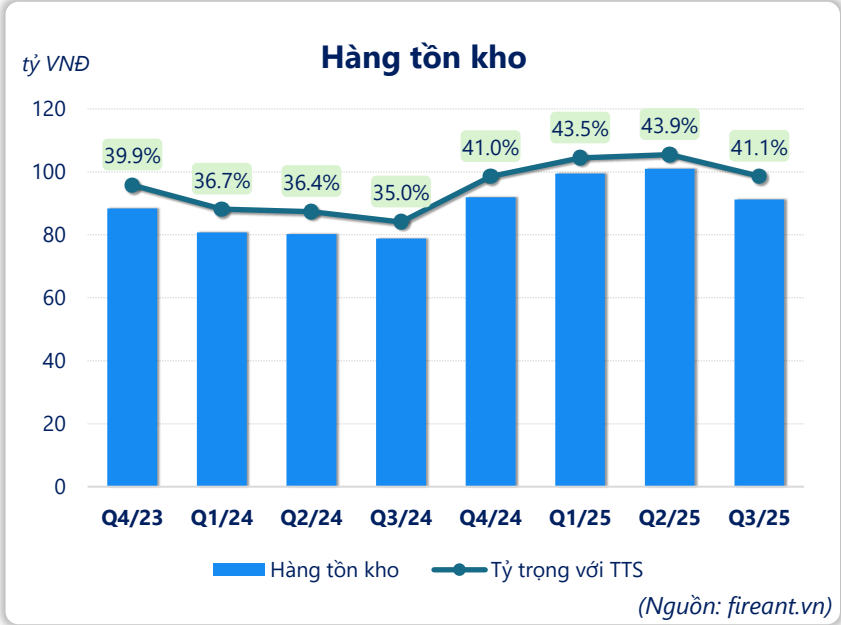
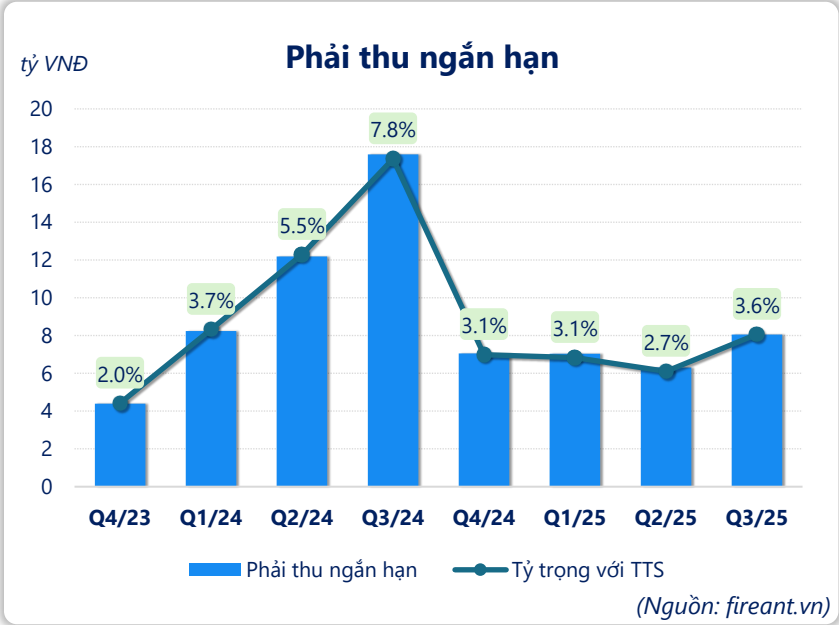
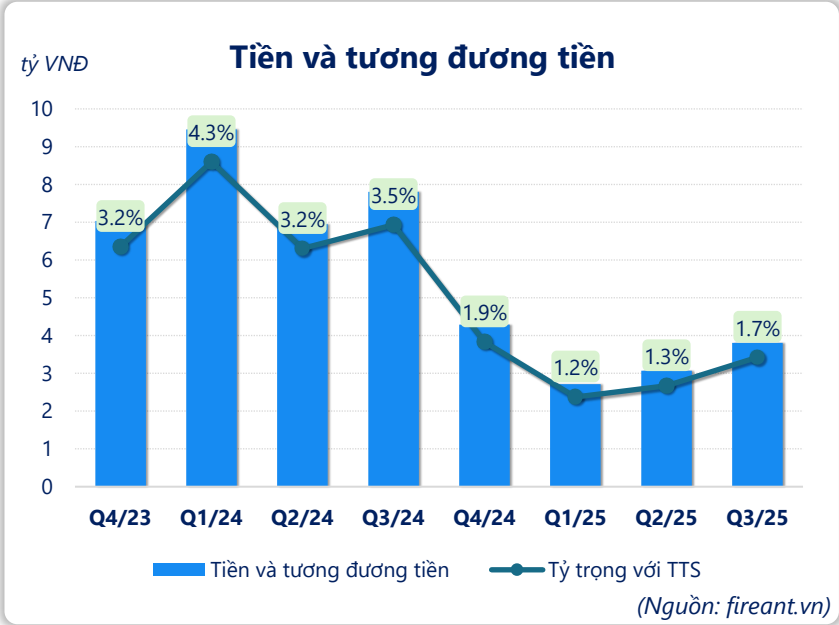
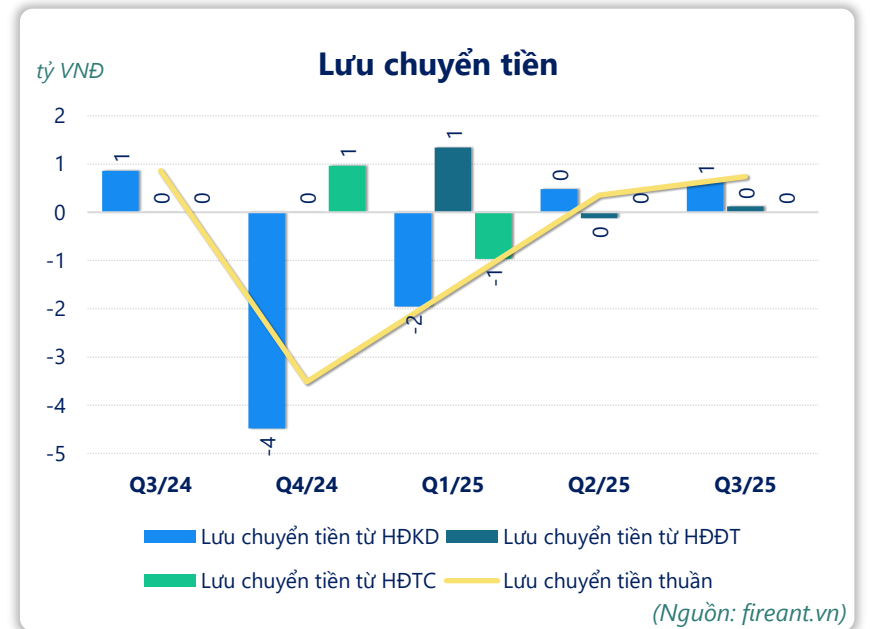
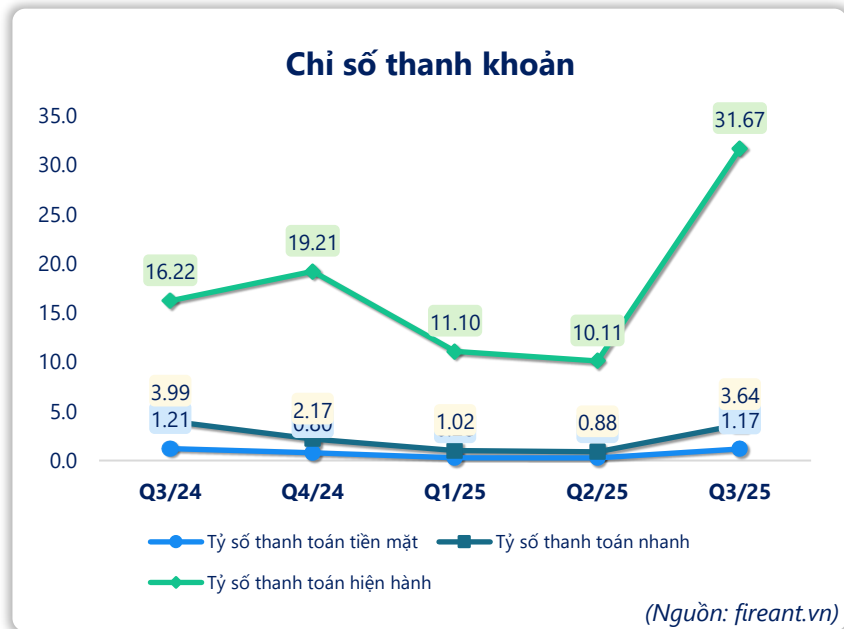
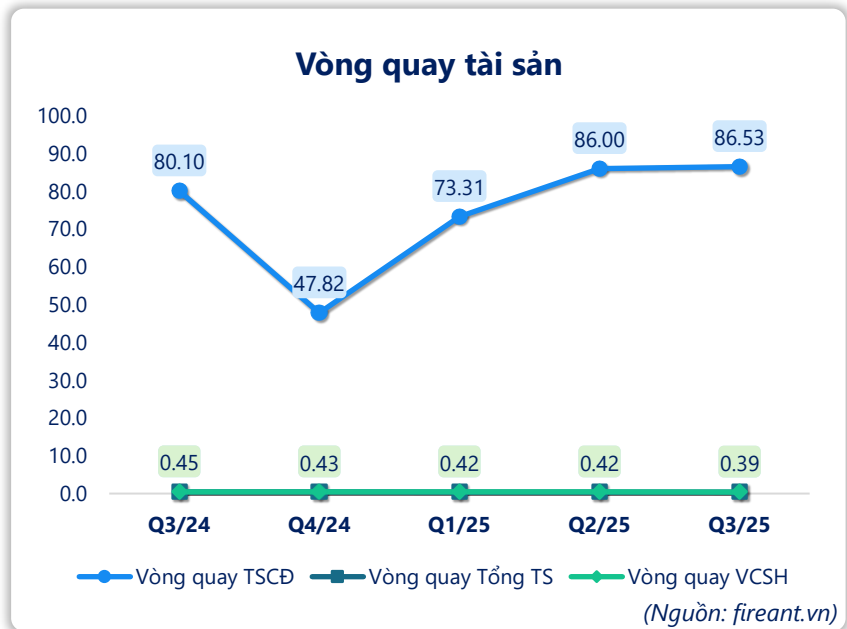
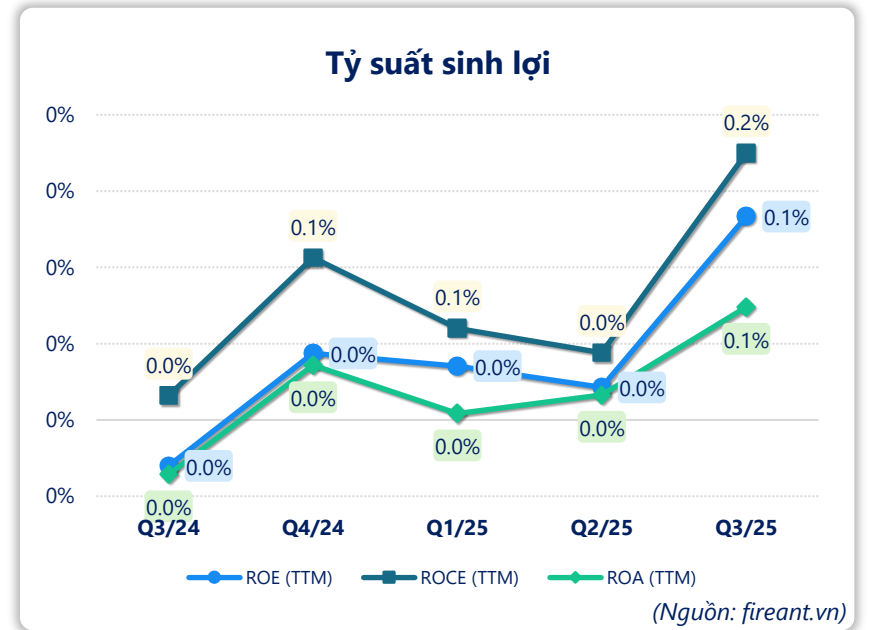
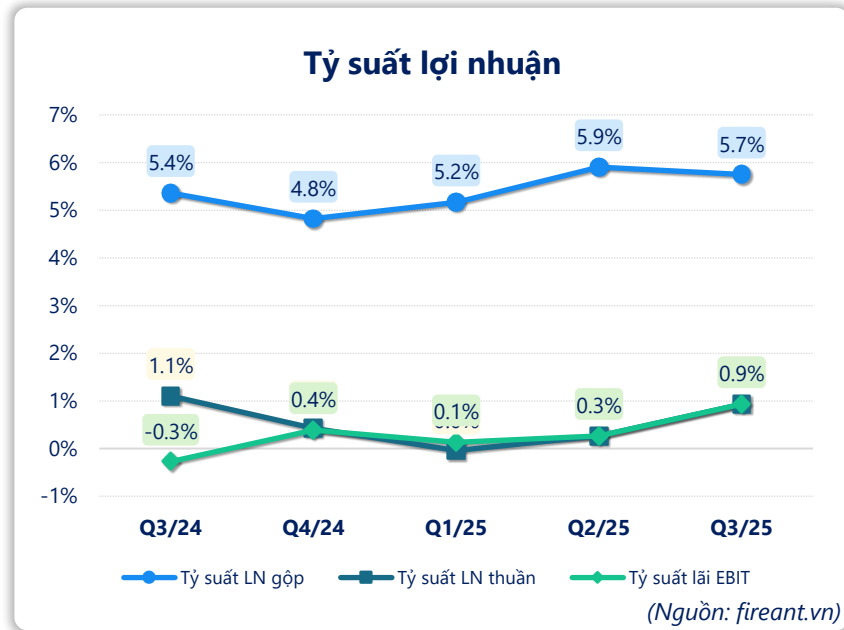
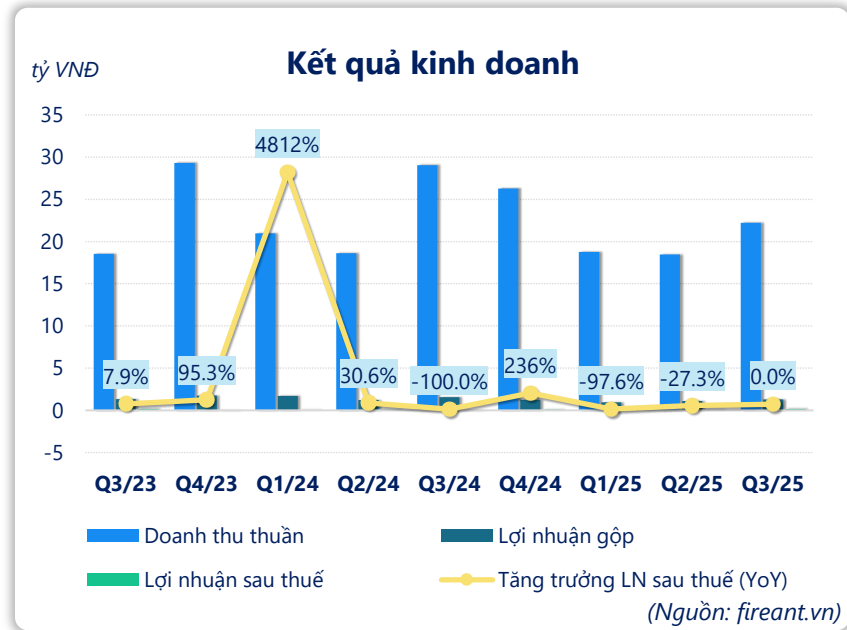


Thông tin giao dịch		30/09/2025
Giá hiện tại (VNĐ)		2,500
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		2,800
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		1,700
SL cổ phiếu LH		21,712,440
KLGD BQ 20 phiên (CP)		42,515
% sở hữu nước ngoài		0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		54
P/E		186.0
EPS		13

	YTD	1T	3T	6T
CEN	25.0%	4.2%	4.2%	31.6%
VNINDEX	30.9%	-1.2%	20.2%	26.1%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 30/9/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	222	224	-0.9%
Tài sản ngắn hạn	103	104	-0.6%
Tiền và tương đương tiền	3.81	4.29	-11.4%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	8.06	7.05	14.3%
Hàng tồn kho	91.3	92.0	-0.8%
Tài sản ngắn hạn khác	0	0.39	-100%
Tài sản dài hạn	119	120	-1.1%
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	0.25	1.62	-84.7%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	68.4	68.4	0.0%
Đầu tư tài chính dài hạn	50.4	50.4	0.0%
Tài sản dài hạn khác	0	0	
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	3.26	5.41	-39.8%
Nợ ngắn hạn	3.26	5.41	-39.8%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0.97	-100%
Phải trả người bán ngắn hạn	2.28	4.12	-44.6%
Nợ dài hạn	0	0	
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	219	219	0.1%
Vốn chủ sở hữu	219	219	0.1%
Vốn điều lệ	217	217	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Doanh thu thuần	29.0	26.3	18.8	18.5	22.2
Giá vốn hàng bán	27.5	25.0	17.8	17.4	20.9
Lợi nhuận gộp	1.56	1.27	0.97	1.09	1.28
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00
Chi phí TC	0	0.00	0.01	0.01	0
Chi phí lãi vay	0	0.00	0.01	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0.56	0.55	0.51	0.23	0.47
Chi phí QLDN	0.67	0.61	0.45	0.80	0.60
LN thuần từ HĐKD	0.32	0.11	-0.01	0.05	0.21
Lợi nhuận khác	-0.40	-0.01	0.02	0.00	0.00
LN trước thuế	-0.08	0.10	0.01	0.05	0.21
Lợi nhuận sau thuế	-0.08	0.08	0.01	0.04	0.17
LNST của CĐ cty mẹ	-0.08	0.08	0.01	0.04	0.17

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	0.86	-4.48	-1.96	0.48	0.62
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0.00	0.00	1.34	-0.12	0.12
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	0.97	-0.97	0	0
Tiền đầu kỳ	6.95	7.81	4.29	2.71	3.07
Lưu chuyển tiền thuần	0.86	-3.51	-1.58	0.36	0.74
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	7.81	4.29	2.71	3.07	3.81

(Nguồn: fireant.vn)